DEPOT LEGAL
INDOCHINE
No A.1938


# Đàn-bà

MỖI SỐ 0$10

Thư từ và ngân-phiếu xin gửi về:
La Directrice du
TUẦN-BÁO ĐÀN BÀ
76, VIELLE — HANOI

BA THÁNG . . 1$30
SÁU THÁNG . . 2,50
MỘT NĂM, . 5,00
CHÍNH-PHỦ GIÁP ĐỔI

TUẦN-BÁO XUẤT-BẢN NGÀY THỨ SÁU — NĂM THỨ 3 — SỐ 105 — 23 MAI 1941


*MỘT SỰ THÍ NGHIỆM ĐÃ NÊN CÔNG*

# MỘT CÁCH ĐỂ BỚT NẠN ĐẮT ĐỎ

*Ngay khi báo Đàn Bà mới ra đời, chị Thụy-An đã có cái ý kiến bàn với vợ con các công chức — là hạng người mà những sự cần dùng cùng số tiền kiếm ra đã có hạn định và sàn sàn như nhau — nên lập một cái hiệp-tác-xã tiêu-thụ để tránh cái nạn mua đắt vì hiệp-tác-xã có cái mục đích là nhiều người hùn nhau lại mua chung một món cần dùng để được giá rẻ. Ý kiến đó rất hay, song sự thực-hành, rất khó khăn, khó vì chúng ta không muốn thực-hành, không chịu khó lúc đầu gắng công cổ động nhau, và nhất là chúng ta sợ sự mua bán chung đụng ấy dễ xảy ra những sự lôi thôi giữa bạn đàn bà với nhau...*

*Năm nay, giá sinh hoạt càng đắt đỏ, cái vấn đề làm sao cho bớt được cái nạn đắt đỏ càng làm cho bạn nội trợ chúng ta phải băn khoăn. Tôi cũng như phần đông các bạn, chồng ăn lương tháng, rất sốt ruột lo lắng thấy [redacted], gạo, củi, vải, lụa, toàn những thứ cần thiết không có không được, thứ nào cũng cao gấp ba, bốn trước. Chính đang lúc lo âu ấy, thì ý kiến lập hiệp-tác-xã của chị Thụy An nhắc lại trong trí tôi, tôi có ý định thử thi-hành.*

*Tôi được cái may ở ngay một phố nhỏ, nhà làm từng dãy và người ở thuê hầu hết là các tiểu công chức. Trong số bạn láng giềng của tôi, tôi kết thân với mấy bà mà tôi xét ra đều là người « biết điều » cả, có thể hiểu và làm ngay một việc gì xét ra là ích lợi, không cần phải bàn tán nhiều lời giông giài. Tôi đem ý định lập hiệp tác xã ngỏ cho các bạn tôi và chúng tôi thực hành liền. Nói rằng chúng tôi đã lập nên một hiệp-tác-xã thì cũng đại ngôn quá. Sự thực, chúng tôi chỉ họp nhau lại để mua sắm chung, tìm một cách nhỏ để bớt một vài phần cái nạn đắt đỏ quá đáng trong lúc này. Năm nhà chúng tôi bắt đầu mua chung ngay từ những món ăn trong buổi chợ hàng ngày.*

(Xem tiếp trang 5)

## Thông chế Pétain đã nói

Ta mong rằng thanh-niên Pháp yêu dấu của ta sẽ nhận lấy cái khẩu-hiệu « Phụng-sự » và vững lòng tin vào vận-mệnh Tổ-quốc.

# KẾT QUẢ Cuộc Thi Tâm-Lý

*Tối hôm 15 Mai chúng tôi đã khóa sổ cuộc thi. Trước mặt bản báo chủ nhiệm và nhân viên tòa soạn, hai chị Duyên Hà và Trinh đã đếm những thư dự thi: 1872 lá. Thật là một con số hùng hồn, nó chứng tỏ một luồng dư luận sôi nổi của thanh niên nam nữ đương thời đối với ái tình và nhân đạo. Quan niệm của các bạn thế nào, tư tưởng của bạn ra sao, chúng tôi sẽ trích từng đoạn ra đây để độc giả cùng rõ. Bữa nay anh em chị em hãy lắng nghe một bài cãi rất tha thiết, rất cứng cỏi của Bà Phan-quang-Định một người đã được dịp làm quen với các bạn bằng 2 bài rất có giá trị: « ghen tuông và giáo dục » « thờ chồng hay tái giá » đăng trên tờ « Đàn-Bà » này hồi năm ngoái. Bài cãi này — tuy không phải một bài dự thi — (1) chỉ là một tiếng phản đối ngàn đời của phái phụ nữ đối với quan niệm trinh tiết sai lầm của nam phái. Bà Định gửi cho ông chồng người bạn gái sấu số của chúng ta bức thư này:*

## Bức tâm thư gửi cho ông:

**Gia đình ông đã trải qua một sự rất không may, nhưng không đáng để chia lìa. Để đến chia lìa, thật là tại ông, đã quá bi quan về cảnh ngộ và đã có một cái quan niệm rất sai nhầm về sự trinh tiết, và rất thấp kém về nghĩa vợ chồng.**

**1o) *Về điều thứ nhất* chúng tôi chỉ phàn nàn cho ông, mà không dám trách ông. Sách có câu: « Ngoại cuộc giả liễu, đương cuộc giả mê. » Người ngoại cuộc thì tỉnh, kẻ đương cuộc thì mê. Cái mê của ông là do một tinh thần đương thụ bệnh, lại gặp bất thình lình một trường hợp quá khích.**

**Tinh thần đương thụ bệnh, là do hai căn nguyên. Cái căn nguyên xa xôi là sự di truyền của nòi giống và xã hội: Về điều này thì hầu hết mọi người chúng ta đều như nhau, trong loài người không ai có thể tự khoe là có tinh thần khỏe mạnh sáng suốt. Cái căn nguyên thiết cận là do sự lạc mất con và xa cách vợ. Bao nhiêu ngày tháng đợi chờ mong mỏi lại càng làm cho cái tinh thần ấy thêm mỏi mệt ê chề.**

**Sự hội ngộ mà ông hoài bão đã bao ngày, *nếu không có sự gì mới lạ*, tất sẽ mang lại cho**

(Xem tiếp trang 7)

Source gallica.bnf.fr / Bibliothèque nationale de France

CÔ T. K. Có giấy khai sinh chứng rằng cô là con của mẹ cô đẻ ra thì cô có quyền cùng với em cô hưởng gia tài của mẹ cô lắm, còn cái được kém hay hơn những con riêng của dượng cô thì là tùy như tòa xử. Cô còn ít tuổi, cô có thể làm đơn xin quan biện-lý đứng kiện hộ cho và không có tiền mướn trạng sư thì xin tư pháp bảo-trợ.

HỎI. — Tôi có mang hai lần đều bị xẩy. Tất cả gia đình bên chồng tôi cùng hiếm muộn, chỉ trông ở vợ chồng tôi để lấy người nối dõi. Nay thấy tôi trắc trở như thế, anh em họ hàng nhà chồng tôi đều khuyên chồng tôi nên lấy vợ lẽ. Song chồng tôi nói rằng thương yêu tôi lắm không muốn lấy vợ lẽ nữa, gia đình chồng tôi càng thêm ghét bỏ tôi. Làm thế nào ? Có nên khuyên chồng tôi lấy vợ khác không ?

TRẢ LỜI. — Thường ra, sự cư sử để được lòng nhà chồng, kẻ làm dâu nên coi là một bổn phận quan hệ. Nhưng có nhiều trường hợp như cái trường hợp của bà thì sự được lòng hay mất lòng nhà chồng chẳng đáng cho bà phải quan tâm. Hiếm muộn không phải là một cái lỗi người ta có thể trách bị bà được. Huống hồ bà đã có mang hai lần, đủ tỏ rằng bà không phải là người không để được. Trái lại, sự không may sảy thai khiến bà thành muộn mằn, chính là lỗi ở ông. Cái đó bà cứ hỏi bác sĩ khắc rõ. Bà còn có thể sinh đẻ được lắm, nếu người chồng bà bác sĩ xét ra là vô bệnh và bà nghe lời bác sĩ điều trị máu huyết. Bà hãy sung sướng tin cậy ở tấm lòng chung thủy của người chồng và vui vẻ trong sự chờ đợi một đứa con yêu, đừng nghĩ luẩn quẩn.

Về câu hỏi thứ hai, bà cũng không nên để tâm đến sự yêu ghét của nhà chồng, miễn người chồng tin bà là được rồi. Song lần sau, bà nên cẩn thận. Bút tích là quan hệ, không nên cẩu thả như thế nữa.

HỎI. — Tôi và X. tuân lệnh nhà mà đính hôn với nhau. X. vốn đã có một người yêu cũ, cô ta là bạn của tôi. Song X. vẫn nói rằng dù sao, X cũng xin sẽ trọn bổn phận làm chồng đối với tôi sau này. Cô bạn kia, tôi vẫn gặp và cô không bỏ dịp nào để mai mỉa tôi, cho tôi những bài học về những sở thích của X. chẳng hạn như X. thích cô dễ ngồi giữa v..v.. Cô là một người gái mới rất lãng mạn ăn nói hoạt bát lắm. Còn tôi thì rất chân thực. Vậy tôi nên xử trí thế nào với cô ta và X, có nên mời cô ta đi phù dâu không ?

H. L. N. (Haiphong)

TRẢ LỜI. — Cách xử trí đích đáng nhất là cô nên xa lánh để tỏ rõ rệt sự khinh bỉ, Một người con gái

(*Xem tiếp trang 11*)

Vous qui voulez savoir
Vous qui voulez comprendre
Allez aux sources de la Vérité ;
Lisez les

**« Paroles du Maréchal »**

Des pages sublimes...

Editions du Gouveruement Général de l'Indochine.
Ouvrage vendu au bénéfice de l'Assistance Franco-Indochinoise aux Victimes de la Guerre.
Dans toutes les librairies. Prix 0$50

## Có muốn sống lâu thì đừng ho, hắt hơi và hôn

Bạn có bao giờ ước lượng sức lực của mình không ? Và bạn có biết trong người bạn có một nguồn sức ghê gớm không ?

Tính làm gì cho mệt. Ông Scott nhà bác học trứ danh của nước Mỹ đã tính dùm bạn rồi. Chỉ nói nội cái mớ tóc ở trên đầu bạn, nếu bạn cho tôi mượn, tôi sẽ treo nổi 25 con ngựa lên cành cây, vì một cái tóc của bạn — theo ông Scott có sức dai chịu được một vật nặng 170 grammes không đứt. Một sợi tóc chịu 170 gr. dầu người ta có ít nhất cũng có 4, 5 vạn sợi tóc thế thì cái mớ tóc ấy có thể chịu được một sức nặng 7, 8 tấn !

Bạn có ho không ! Chắc có. Nếu cộng cái sức mạnh của những tiếng ho của bạn trong vòng 60 năm — ấy là nói thí dụ bạn sống có 60 tuổi — thì sức mạnh đó có thể kéo một chuyến xe lửa giải 100 toa chạy 4000 cây số, nghĩa là hơn gấp hai lần từ Hanoi vào Saigon. Nếu bạn sống đến 70 năm thì cái sức ấy tăng lên gấp 2 vì sức ho của mười năm sau bằng cả sức ho của 60 năm. Tại sao ?

Ông Scott bảo người ta càng già lại càng ho nhiều mà ho nhiều bao nhiêu thì sức ở bên trong mất đi ngần ấy rồi do đó tuổi thọ của mình cũng giảm. Rồi còn những cái hắt hơi nữa ? Trong một đời người — cứ lấy con số 60 năm làm hạn định — bạn hắt hơi ít nhất là 1 vạn lần, mỗi một lần bạn phí mất chút sức lực cộng cả lại, sức ấy có thể vật chết tươi một con voi khỏe.

Sau cùng — ôi là tần mần — nhà bác sỹ còn bảo ta hôn nhau cũng làm mất sức đi nhiều lắm ! Đem sức của những cái hôn cộng lại ta sẽ có lực vác cả một cái xe hơi nặng hai tấn trên vai !

Rồi bác sỹ kết luận : giá người ta không ho, không hắt hơi và không hôn nhau thì người ta có thể sống đến 200 tuổi !

## Ông Staline và ông Matsuoka đã hôn môi nhau

Ông Matsuoka tổng trưởng bộ ngoại giao Nhật vừa đây có sang Nga, sang Đức và sang Ý. Qua Nga ông đã mời được Nga ký với Nhật một bản hiệp ước bất xâm phạm. Thật là một cuộc đắc thắng trên trường ngoại giao cho cả đôi bên. Lúc ông từ dã Nga có nhiều nhân vật trong chánh giới Nga đi tiễn và theo báo Nichi Nichi (Nhật Nhật Tân Văn) thì khi xe lửa sắp chạy, ông Staline bảo ông Matsuoka rằng :

— Nếu Nhật và Nga hòa hợp với nhau thì về mặt Âu châu không có gì đáng sợ cả.

Ông tổng trưởng Nhật đáp :

— Và ở phương Đông cũng chẳng có gì đáng sợ.

— Và cả thế giới nữa.

Nói câu sau, ông Staline cảm động quá, chạy lại ôm ông Matsuoka, ông này cũng cảm động, thế là hai ông hôn nhau theo kiểu Nga, nghĩa là hôn môi nhau !

Ghê không ? Đàn ông hôn môi nhau ! May mà bà Staline và bà Matsuoka không có mặt ở đấy, chớ nếu có thì chắc chắn là có trận đòn ghen, mà cái hai ông đáng sợ thật ở ngay trước mắt, chớ nói đâu xa, ở Đông. ở Tây và ở thế giới.

(*theo báo Effort*)

# Con ai?

CHUYỆN DÀI

của CÔ TRINH

*(Tiếp theo)*

— Chú xem thằng ấy thế nào!

— Coi bộ nó cũng khá nghe dâu năm nay nó cũng đi thi thì phải. Nó thi bằng « séc-ti-phi ca ».

— Nghĩa là cái bằng mà cách đây 4 năm con Ngọc đã đỗ phải không?

— Phải.

— Thế thì tôi e nó không bằng lòng. Tôi biết tánh nó.

— Nhưng nhà lão Đoàn giầu, lại nhà con một! Tôi tưởng nơi ấy xứng đáng hơn cả.

— Thôi biết vậy, để kỳ va-căng này cháu nó về tôi bỏi qua nó xem sao đã.

Người em về, ông già Lầu vơ vẩn một mình, đi đi lại tưng tăng khắp nhà. Ông không thể ngồi yên một chỗ.

Lúc thì ông nghĩ đến bà vợ quá cố. lúc thì ông nghĩ đến con đương viết bài thi. Ông lầm bầm: « giá bà nó còn sống đến bây giờ thì vui đến đâu! Chắc lại tha hồ mà lễ bái. » Ông nhìn lên bàn thờ chỗ để bài vị vợ ông. Ông mỉm cười. Có lẽ ông đã tưởng tượng lại một kỷ niệm êm ái khi xưa. Nét mặt ông rạng bẩn lên. Da cằm ông căng thẳng ra, hai vệt nhăn ở hai bên mép càng lõm vào, nhưng chỉ thoáng như cái chớp lúc đêm trường mặt ông lại trở nên đăm chiêu vớ vẩn. Công việc thường ngày, mấy bữa nay ông bỏ trễ cả. Có lúc ông tưởng Ngọc đã đỗ. Ông sướng run lên. Ông sắp sẵn cho con ông cả một tương lai tốt đẹp. Ông tính toán từng ly từng chút: « Ngọc đỗ rồi, Ngọc sẽ ở nhà một năm để học công việc nội trợ, rồi Ngọc đi làm cô giáo. Ông sẽ lo cho Ngọc được bổ ngay ở tỉnh Phan-thiết.

Ông tới bà cả Đồng buôn nước mắm ở cạnh cầu nói với bà cho con ông ở trọ buổi trưa! Thế nào bà ta chẳng bằng lòng. Ở tỉnh nhỏ một cô giáo trọ ở nhà mình cũng thêm được chút danh giá.

Những người quen ông ở tỉnh từ đây sẽ kính trọng ông hơn và chắc họ sẽ gọi ông bằng cụ Lầu chớ không như trước: Lão Lầu bán nước mắm nữa! Ông chả đã có người con làm việc nhà nước đó ư? Có con làm quan thì mình là cố, có con làm ông Phán, ông ký, ông giáo, mình được là cụ. Rồi Ngọc sẽ lấy chồng quan, chồng nó sẽ làm đến bố chánh, Tuần-vũ. Người ta sẽ nối cả hai chữ Cố, Cụ vào để gọi mình! Mình trở nên cụ-cố! Chồng nó sẽ xin phong tặng cho cha mẹ vợ... Ô danh giá quá! Sao lại không có thể thế được. . . . . .

. . . . . .

KIỂM DUYỆT BỎ

. . . . . .

Ông sẽ cho phá cái nhà này đi và sẽ đem món tiền dành dụm từ xưa làm một cái nhà tây, có chấn song sắt và có cửa chóp sơn sanh. Ông nhất định không làm nhà gác (nhà lầu). Em ông có hỏi tại sao ông sẽ bảo: « Nhà có trẻ. không nên làm nhà gác! Nó leo trèo, té thì khốn. »

— Trẻ nào?

— Con nhà Tuần chớ trẻ nào. »

Giữa lúc ông đương phân thân ra làm hai làm ba, và đương tự biến mình ra cái thang xã hội cho người con gái yêu quý trèo lên thì một người bước vào, gọi ông, làm ông giật mình:

— Lạy cụ ạ.

— Kìa anh Trạm có thư của tôi phải không?

— Thưa cụ không có thư, có giây thép ạ!

— Giây thép?

Ông vẫn nghe thấy hai tiếng ấy nhưng nói có trời đất chứng minh, ông quả chưa trông cái giây thép nó như thế nào. Người trạm đưa cho ông cái giấy sanh sanh, ông cầm rồi hỏi lại:

— Đây là cái giây thép à?

Anh Trạm lên mặt thạo:

— Dạ, có khi người ta gọi nó là điện-tín nữa, nghĩa là nó đem tin đến cho mình nhanh như điện!

— À, ra anh cũng khá chữ nho nhỉ.

Mặt anh Trạm trở nên rầu rầu:

— Dạ thưa cụ, trước con cũng lều chiếu mãi! Chẳng qua là số phận con long đong chớ các bạn con bây giờ thiếu gì kẻ làm nên.

— Phải, người ta ăn nhau về cái số!... nhưng này, sao không có con niêm (cò, tem) à!

Anh Trạm mỉm cười:


DOCTEUR HY

18, Rue Richaud — Hanoi

(ĐẦU PHỐ HỘ-VŨ)

CHỮA CÁC BỆNH

Chuyên môn về bệnh hoa liễu, bệnh đàn bà

— Thưa cụ, điện tín thì không phải gián con niêm !

— Thế mất bao nhiêu tiền.

— Mất 3 xu một chữ (hồi ấy mỗi chữ mất có 3 xu)

— Úi chà, thế thì một cái giây thép như thế này bao nhiêu tiền... mà không biết ai lại gửi giây thép cho mình thế này ? Anh có biết ai gởi không ?

– Cụ mở ra thì biết.

— Vậy anh mở dùm lão và đọc cho lão nghe.

Anh Trạm mở rồi đọc : « duoc vao van dap »

— Gì vậy ?

— Quái ! Cái người nào viết quốc ngữ không thông !

Viết mất cả dấu thì ai đọc được.

— Nhưng ai viết ?

— Ngọc.

— Con Ngọc à ! Con Ngọc à ! Nó bảo sao ? Sao ? Bị ông Lầu hỏi dồn anh trạm luống cuống, cứ đọc gượng : duoc vao van đap.

— Van đap, van đap, có lẽ là vấn đáp. Trời ! con Ngọc vào vấn đáp. Anh ngồi chơi, tôi phải chạy sang gọi chú nó mới được.

Ông cầm cái giây thép chạy sang nhà em ông. Ông thấy trống ngực đánh mạnh hơn trống làng. Chân ông ríu cả sại. Ông chỉ có sức bước đến cửa nhà người em, rồi ông vịn vào cái cột cửa gọi rối rít không ra hơi :

— Này chú, nảy chú.

Em ông lật đật chạy ra. Ông không nói được. Ông chỉ đưa cái giấy sanh.

Em ông xem rồi tươi cười bảo : « Con Ngọc nó được vào vấn đáp »

— Nghĩa là cũng như vấn đáp « sép ti ca » ?

— Phải, mười phần chắc đỗ 8, 9 rồi.

Ông hoa cả mắt, niu lấy ông em. Mắt ông chấp chới.

Hai ba giọt lệ lăn trên gò má.

— Anh vào ngồi trong này đã.

Ông run run theo em vào. Ông ngồi thừ ra, tay cầm chặt cái giấy xanh. Ngồi mãi, ngồi mãi, ông mới nói : « Thật là phúc nhà chú ạ ! Má nó và tổ tiên nhà mình thiêng quá. Bữa tôi ra mộ và buổi lễ bàn thờ, hương cứ cháy đỏ rực lên ! Mà đêm qua mới lạ !

— Anh thấy gì ?

— Chập tối, chuột rúc rầm lên ở quanh nhà, đêm đến ngọn đèn bỗng nở hoa.

Người em chỉ cười, không nói gì.

Ông già Lầu kéo cái điếu lại gần, hút một hơi thật giài lim dim đôi mắt.., Bỗng ông giật mình một ý nghĩ vừa thoảng qua. Ông đứng phắt giậy bảo người em : « Thôi chú nghỉ, tôi về để đi lễ cho cháu ».

Bước chân khỏi cửa ông gặp ngay người Trạm :

— Uả, lại giây thép nữa à ? đưa xem nào ! gì đấy ?

— Không ! con đợi cụ mãi không thấy nên lại đây xin cụ...

— À...

Rồi ông móc túi cho anh Trạm một hào (cắc)

— Này cầm lấy mua quà cho cháu...

— Không giám ạ... con lại đây xin cụ chữ ký.

— Ký gì ?

— Thưa, ký vào cái giấy này ai nhận giây thép cũng phải ký ạ.

Ông già Lầu nghi ngờ.

— Thật không ?

— Bẩm thật.

Ký xong, ông lại hấp tấp đi.

*(Còn nữa)*


*Một nhà chuyên - môn đóng giầy phụ nữ. Đã nổi tiếng khắp ba kỳ...*

*Mùa nực này đã có rất nhiều kiểu Sandale mới để Các Bà, Các Cô lựa chọn. Xin mời lại nhà :*

**QUÊ HIÊN**

36, PHỐ HÀNG-BỒ, 36

**HANOI**


# VẤN ĐỀ NGƯỜI Ở

II

Hễ em ngủ thì rửa bát gánh nước, thằng nhỏ ngơi việc thì bế em.

Tóm lại chúng ta không có những người ở chuyên nghiệp mà chỉ có toàn những người ở việc gì làm cũng được — như kiểu bonnes à tout faire ở Pháp — nhưng làm rất xoàng, không ra gì. Muốn khỏi làm nhiều — bà chủ nhà lấy làm ngứa mắt nếu đứa ở đứng không — chúng cố ý kéo dài hàng giờ một công việc chỉ đáng làm trong dăm phút, hoặc chúng làm bôi bác lấy nhanh chóng để làm sang việc khác. Như thế, chúng thế nào mà thành thạo hoàn toàn được ?

Vả lại hình như chỉ phàn nàn chứ thực ra chúng ta cũng không đòi hỏi sự thành thạo ở những kẻ tôi tớ đâu. Chúng ta mượn người ở một cách dễ dãi vô cùng : thằng bếp đến tự xưng là làm bếp thì ta cũng biết là nó làm bếp, chứ không cần hỏi nó đã tập việc ở đâu, đã làm với những ai. Sự dễ dãi ấy càng dung dưỡng cho bọn người đi ở không cần tập luyện, không cần có giấy chứng chỉ nghề nghiệp của chúng. Chúng ta dễ dãi còn vì lười biếng nữa, chỉ cốt trong nhà có người cho mình khỏi bận tay, thành thử đi vơ bèo túm tép là thế.

Muốn có những người tôi tớ giúp việc mìuh cho thành thạo, chúng ta nên gây lấy một giới người ở chuyên môn, mà cái phương pháp thứ nhất phải nên theo là nâng cao trình độ của bọn tôi tớ lên, cho nghề đi ở thành hẳn một nghề với những sự vinh dự, những sự biệt đãi, những lề luật của nó.

Những sự đối đãi chốn ăn chốn nằm cho tử tế, cách xưng hô đừng bỉ diệt quá khiến mất cả nhân cách của chúng đi. Cho làm việc có giờ giấc, công việc làm có hạn định theo sự chuyên môn của chúng, và công cho cao. Lúc mượn người ở nên cẩn thận, khó khăn thà là làm lấy dăm mươi ngày để chờ mượn hẳn được một đứa ở vừa ý còn hơn là hấp tấp mượn phải đứa không ra gì.

Chúng ta cứ xem những người bồi bếp ở cho các chủ tây, có phải họ thành thạo biết bao và trong giới đi *ở* họ đứng hẳn ra một hạng đặc biệt. Công cao, đối đãi tử tế, những người ấy chỉ cầu mà làm cho hết bổn phận để khỏi mất chỗ làm. Các bạn cũng đừng tưởng rằng làm có giờ giấc thì bọn tôi tớ làm không đủ việc đâu. Trái lại, có ngần ấy giờ và phải làm đủ ngần ấy việc, chúng sẽ làm gọn gàng đâu vào đấy và công việc được chu tất cẩn thận hơn. Ở Saigon một số đông người ở theo cách thức làm việc như các công chức, trưa tối về nhà riêng của chúng và công được cao, một người kéo xe lương tháng 12$ cơm chủ, một người ở như con sen ngoài Bắc lương cũng 6, 7$ cơm chủ, nên chúng làm việc giỏi giang lắm.

Kết luận bài này tôi muốn bàn với các bạn rằng thà là trả công đắt gấp đôi để mượn một người ở thực thành thạo còn hơn trả tiền công rẻ hay nuôi cơm không ba bốn đứa ở không ra gì.

DUYÊN HÀ

# MÔT CÁCH DỄ BỚT NAN DẮT DỎ

(Tiếp theo trang nhất)

*Chúng tôi có ý họp nhau bàn định ngay từ tối hôm trước, cho cái thực đơn của năm nhà cùng giống nhau. Rồi chúng tôi lần lượt thay phiên nhau, một, hai người đi chợ cho cả năm nhà. Thấy chúng tôi mua nhiều và mong chúng tôi mua lâu giài nên những người bán hàng bán cho chúng tôi một cái giá rẻ và bán toàn cho những thứ ngon lành. Bao giờ cũng thế, nếu chỉ mua một lạng thịt, chắc người bán thịt chẳng chịu cắt cho ta ở cái thăn ngon lành nhất. Gạo, củi, mắm, muối, vải, chúng tôi cũng mua chung nhau theo lối ấy.*

*Một tháng vừa qua, thực hành cái lối mua chung đem so với cái tháng mà nhà nào mua riêng cho nhà ấy, chúng tôi mỗi nhà được lợi hơn bốn đồng, nội một khoản tiền chợ. Một món tiền tuy nhỏ, nhưng lúc này làm lợi ra được đồng nào, mua rẻ được đồng nào là quý đồng ấy.*

*Huống hồ ngoài cái lợi về tiền bạc, chúng tôi còn được lợi cả thì giờ. Đến phiên người kia đi chợ, thì người này ở nhà, có thêm thì giờ làm việc nhà, trông con cái. Lại còn cái lợi bất ngờ nữa là khi họp nhau để bàn cái thực đơn của ngày mai, chúng tôi đã học được nhau nhiều món ăn lạ mà giá không có sự mua chung thì chẳng bao giờ người này lại ngờ là người nọ biết một món ăn đặc biệt.*

*Thấy sự mua chung có lợi hiển nhiên, các « phu quân » của chúng tôi còn đẩy xa cái ý chung cả sự làm cơm nước nữa. Nghĩa là thay phiên nhau mỗi nhà nấu ăn một ngày cho cả năm nhà. Như thế càng lợi thì giờ chúng tôi không phải ngày nào cũng vào bếp và có thể, những ngày không đến phiên làm bếp, có cả một ngày đi chơi bời giải trí, học đàn, may vá v...v... Và hình như những người khởi xướng cho chúng tôi cái ý làm cơm chung này, còn nghĩ khôn ngoan rằng chúng tôi sẽ ganh đua nhau mà nấu ăn ngon lành... Chúng tôi cho rằng đây cũng là một ý hay để thực hành cho những gia đình bạn tâm đầu ý hợp mà lại ở liền nhà nhau.*

*Nhưng cốt ý bài này, tôi chỉ muốn dâng các bạn một cái phương pháp giảm bớt nạn đất đỏ mà chúng tôi đã thí nghiệm được nên công.*

*Chúng tôi chỉ thấy mỗi một điều khó khăn trong sự thực hành ấy là chọn người chung, chọn sao cho được người biết điều, khoáng đạt, đừng khen chê nhỏ mọn và biết đặt quyền lợi của đoàn thể hơn là cái tư lợi của mình.*

*DUYÊN HÀ*

## TRẢ LỜI ĐẸP

CÔ PHƯƠNG-LAN (Tân-An). — 1·) Muốn cho má hết sệ tối trước khi đi ngủ, bôi một chút lait de beanté vào má rồi lấy tay làm massage, đưa từ chỗ mép lên thái-dương. 2·) Da mặt thế nên dùng crème Tokalon thì hơn, phấn dùng màu Ocre, son màu mandarine.

3·) Nằm ngửa hai tay gối lên đầu, dơ chân lên cho thẳng khi hạ chân xuống, cố lấy gân bụng, ngồi dạy từ từ.

CÔ THU HÀ (Thanh-Hóa) 1·) Chất sắt không phải là một chất làm cho béo người, nhưng cốt để cho người cứng cát hồng hào. Ở các hiệu thuốc tây có bán những thứ thuốc có chất sắt rất tốt cho những người thiếu máu, bị suy nhược. Rau giền tây (épinard) có rất nhiều chất sắt 2·) Trong đầu có chất bạc hà, lạm dụng quá có hại. Cô nên trừ bỏ cái bệnh nghiện ấy đi 3·) Câu hỏi thứ ba sẽ trả lời trong mục thường thức.

CÔ TRẦN - LỆ - THU (Phượng-Khê). — Máu nhiệt và xấu hay sinh ra mụn nhọt rôm sẩy. Cô nên tránh ăn những đồ cua, tôm, ốc, cá biển, những thức ăn sào dán và chỉ nên ăn những thứ mát như đậu xanh đậu đen nấu bí v. v... Một ông lang ta chỉ cho tôi một cách lọc huyết trừ mụn nhọt là uống nước lá rấp vắt ra. Nước lá rấp rất tanh, khó uống lắm. Song tôi thí nghiệm thấy kiến hiệu.

CÔ PHƯƠNG ANH (Hanoi) — Khuyên cô nên đi coi một bác-sĩ chuyên trị bệnh ngoài da như bác sĩ Đặng-vũ - Hỷ, ông sẽ có nhiều phương-pháp hơn chúng tôi để chỉ dẫn cho cô.

## QUA TRANG SỬ KÝ

Có nhiều lúc, tâm-hồn gây hiện-tại.
Và sụp nhào lòng tin-tưởng tương-lai.
— Hồn hoang-mang lạc hướng giữa đường đời,
Đành trở lại mơ màng trong quá-khứ —
...Đây : biểu hiệu ở trăm trang lịch-sử,
Hồn thời xưa, một thế-hệ hùng-cường
Đã lừng danh một góc Thái-bình-dương;
Đem quốc-hiệu giải trên bao đất mới.
Này là lúc muôn lòng cùng phấn khởi;
Nhạc quốc-ca kiêu-hãnh trước quân thù.
— Lòng sôn sao tôi tưởng thấy mơ-hồ
Lấy xương thịt cản đường quân địch tiến!
Đây : lộng lẫy cả một thời văn-hiến;
Chốn trường thi nô-nức khách tao-nhân.
Bút tài-hoa tô-điểm đẹp giang-sơn
Muôn tinh-tú sáng ngời trời đất Việt!
. . . . . ,
Trang sử-ký ngậm-ngùi thời đã chết
Như thì-thầm, nhắc-nhủ buổi huy-hoàng;
Cả tâm-hồn rung động với tiếng vang
Đang dìu-dặt từ ngàn xưa vọng lại...

HỒNG-THU
(Thanh-hóa)
Đề in trong tập Hương Thơ

# hồn...

# bu'ó'm

CHUYỆN NGẮN *(phỏng theo truyện tầu)*

Ở một làng thuộc tỉnh Thiểm-Tây bên Tàu có khu rừng nhỏ, ghếch treo leo trên sườn một trái núi răng cưa vô cùng hiểm hóc. Dưới núi hoăm hoắm những vực sâu. Khu rừng nhỏ nhưng hiền lành, chứa toàn những cây hoa quý giá và quý giá hơn, là những đàn bướm bay lượn ở đấy. Hằng hà sa số là bướm, đủ các sắc, đủ các màu và các giống dị kỳ : con thì to bằng bàn tay sòe ra, con thì nhỏ như con ong mật, từng đàn, từng đàn lượn quanh các khóm hoa, người nhìn không còn phân biệt được đâu là hoa, đâu là bướm — hoa bay hay bướm đậu ?

Gần rừng đó có Cao Sinh cùng vợ ở một cái lâu đài trông ra phía rừng. Cái thú đam mê độc nhất của Cao-Sinh là sưu tập những loài bướm lạ. Chàng có hàng trăm giống bướm khác nhau, đựng trong một chiếc hộp bằng gỗ cẩm tiầm lót gấm và lắp pha-lê trong suốt. Mỗi khi bắt được con bướm lạ, chính tay Sinh lấy chiếc ghim vàng châm vào bụng bướm cho xác bướm chóng khô. Tay chàng làm việc ấy, nhẹ nhàng mềm mại hơn một thiếu-nữ gỡ đùm tơ rối. Song mắt chàng thì nhắm lại, không nỡ trông con bướm run run đập đôi cánh mỏng quằn quại hấp hối.

— Tế-Liễu em ơi ! Này đây một con bướm lạ.

Nhưng Tế-Liễu không chia nỗi vui mừng của Sinh, nàng rưng rưng quay mặt đi. Nàng không ưa bướm và nàng càng không ưa chồng hơn ! Đôi mày vòng cung nhíu trên đôi mắt hạnh nhân, cái miệng tươi thắm như một nụ hồng khẽ bĩu ra khinh bỉ. Chao ôi ! Cao Sinh thực khác xa với Triệu Đường. Một đằng hiên ngang toàn tính những chuyện cao xa vĩ đại một đằng tủn mủn, chí hướng một đời chỉ là cầm ghim châm xác bướm. Đôi mắt Tế-Liễu xa vời vợi. Hồn nàng đã thoát rời nơi nàng đứng, để theo hình bóng Triệu Lang, giờ phút này đang lang bạt chốn phương trời xa lạ ! Lại một lần nữa, Tế-Liễu thầm oán cha già đã se duyên nàng chẳng nhằm nơi.

Mặc cho con gái yêu than khóc, ông già nghiêm khắc ấy vẫn một mực khăng khăng :

— Ta không gả con cho gã Triệu-Đường. Gã là một kẻ phàm phu, gã không biết làm cho đời con sung sướng. Còn Cao Sinh, ta biết, đấy là một bực tài hoa, phong nhã. Bên chàng, đời con sẽ êm như nhung lụa. Con phải nghe ta.

— Ôi ! Cái chàng Cao Sinh gàn dở cả ngày chỉ bắt bướm... Con không thuận.

— Nhưng ta muốn con phải thuận.

●

Tế-Liễu về với Cao Sinh, lòng vẫn âm thầm say đắm Triệu-Lang !

Có tiếng Cao Sinh nói tiếp :

— Nàng trông, những đốm bạc trên đôi cánh hồng này có khác nào những giọt lệ đọng trên đôi má mỹ-nhân.

Chàng vuốt ve cánh bướm, lòng sung sướng hân hoan, chàng giơ tay ra ôm ngang lưng Tế-Liễu như muốn tỏ rằng chàng đã ôm được cả hai mối hạnh phúc của đời chàng : bướm và Tế-Liễu. Nhưng chàng bỗng có cảm giác như Tế-Liễu lần trốn tay chàng, và chàng chỉ ôm cái khoảng trống không. Chàng cúi xuống đăm đăm nhìn Tế-Liễu. Rồi chàng nói, giọng nói khác đi :

— Ta vừa mới tiếp được thư của Triệu Lang tự Sơn-tây đưa lại nói cuối tháng này chàng sẽ về thăm vợ chồng ta. Vậy nàng hãy sửa soạn đón tiếp người anh em cô cữu của nàng.

Tế-Liễu cố nén cho má khỏi ửng hồng. Nhưng Cao Sinh đã kịp nhận thấy một thoáng mừng trong đôi mắt ngọc ! Chàng im lặng nhìn ra khu rừng mờ ảo trong làn sương, chàng chỏ tay hỏi Tế-Liễu :

— Nàng có từng nghe ai nói sương trong rừng độc lắm, ai bị lạc trong rừng vào lúc chiều hôm, gặp sương thường bị mù chăng ?

— Có thiếp vẫn nghe người ta nói, bởi thế, thiếp vẫn khuyên chàng đừng mải mê bắt bướm mà lần khân trong rừng cho mãi đến chiều hôm.

Cao Sinh thở dài : Vậy ru !... Thế sao những con bướm trong rừng vẫn thấy đường bay ! Ý chàng một lúc quên bướm để vẩn vương một nỗi

hờn ghen, thoắt lại quay về với bướm chàng nói tiếp thiết tha như một lời cầu nguyện :

— Ta muốn, nếu ta chết ta sẽ được hóa thân làm kiếp bướm.

Tế Liễu mỉm cười

●

Chiều sau Tế Liễu một mình đứng tựa lan can, ngảnh mặt ra phía rừng.

Cao Sinh ra đi từ buổi sớm chưa về. Có lẽ chàng còn ở trong rừng chăng. Tế Liễu bỗng bâng khuâng lo sợ. Chiều lâu rồi, sương đã dáng lên và dần dần nuốt lấy cánh rừng. Rừng hộn vào với núi hợp thành một cái bóng thẫm sừng sững trong sương mù. Giữa cái bóngmù mênh mông ấy có một hình người ngọ nguậy. Tế Liễu đã nhận ra Cao Sinh nhờ chiếc vượt bướm giài lêu đêu không mấy khi rời khỏi mình chàng. Nhưng sao chàng đi đứng lạ lùng thế kia ? Sao chàng xiêu bên nọ, ngoẹo bên kia như người say rượu ? Chàng quên dưới chân chàng là những vực xâu nguy hiểm hay sao ? Những lời đồn thật chăng ? Quả ai gặp sương chiều trong rừng thì bị mù chăng ? Tế Liễu vội giơ hai tay cố kéo cái giày chuông. Chuông róng lên những tiếng vang giài.

Cao Sinh bên kia rừng đã nghe tiếng vì Tế Liễu thấy chàng đứng dừng lại, hướng mặt về phía lâu đài. Rồi chàng lò dò đi. Nhưng bỗng chốc : chàng chập choạng hai tay giơ lên như định víu lấy cái gì. Chớp mắt Tế Liễu thấy chàng choài người hai tay giang ra như bay, bay xuống những vực sâu hiểm hóc.

●

Mai, mai Tế-Liễu sẽ hết tang chồng. Mai, mai cái giường lạnh lẽo này sẽ đón tiếp Triệu Lang. Cái thảm cảnh bên rừng, một buổi chiều sương từ ba năm trước đã lãng trong trí nhớ của nàng và dù có nghĩ đến, nàng cũng không biết nó có còn là một thảm cảnh nữa chăng ? Hay vì nhờ có nó mà đêm mai nàng mới thực biết ái-tình.

Đêm êm quá, êm như lòng Tế-Liễu lúc bấy giờ. Nàng giở thức giở ngủ. Một tiếng động nhỏ, nhỏ hơn tiếng cánh chim đập vào nhau. Tế-Liễu nhắc mình lên, nghe ngóng. Nàng đã hiểu nguyên-nhân cái tiếng động ấy. Một con bướm tơ đang lách qua khe cửa sổ vào phòng nàng. Một con bướm có đôi cánh rực rỡ như một chùm hoa ngũ sắc. Không hiểu sao Tế-Liễu rờn rợn và có cảm giác một sự gì hãi hùng sắp dọa nạt nàng. Nàng ngồi nhổm giậy chờ đợi, nàng vụt nhớ đến câu nói của Cao Sinh :

« — Ta muốn sau này ta chết ta sẽ hóa thân làm kiếp bướm ... »

Mồ hôi nàng rỉ lạnh trên trán. Con bướm lạ lùng bay đó, đây bay chậm chạp và ngập ngừng như một kẻ mù lần bước. Sau cùng nó đậu bên giường trên chiếc gối đêm mai sẽ gối đầu Triệu Lang.

Tế Liễu nhẩy xuống đất, nắm lấy chiếc quạt định đập con bướm, nhưng con bướm đã bay vụt lên, đập vào tường, rơi xuống đất. Tế-Liễu vội chạy lại cúi xuống, quyết đập cho chết. Quái ác ! Con bướm lại bay lên và bay lần ra phía thang lầu, xuống từng dưới. Tế-Liên chạy theo, nàng giơ tay ra chộp bướm.

Một cái chượt chân, nàng té lộn xuống thang, không kịp được cái điểm phúc làm tân nhân một lần nữa.

*THU THU thuật*

# KẾT QUẢ CUỘC THI TÂM-LÝ

(*Tiếp theo trang nhất*)

ông sự tái hợp ngậm ngùi thương yêu, êm thắm và nó tiếp tục một cách yên ả cái giòng tư tưởng hoài bão của ông, nó hợp với cái trạng trái hiện có và dự định trong tâm hồn ông.

Nhưng buồn thay, sự đời lại không hợp với lòng người. Cái mới lạ đây là chạm phải một cách bất ngờ cái bụng có mang ba tháng. Cái tâm não ông đã không dự chắc trước điều đó. Điều đó đến hốt nhiên và quá sấu xa, đã gây thành một thứ cảm giác quá mạnh trong tâm não ông, đã bầy ra một trạng thái quá trái ngược với hoài bão của ông. Điều đó như một viên đạn hốt nhiên xuyên trái tim ông, một tiếng nổ bất thình linh đập mang tai ông.

Sức phản động của cái cảm giác hốt nhiên đã khiến ông đẩy người vợ đáng thương ra và rùng mình ghê tởm. Tôi có thể nói rằng : Lúc ấy, ông có *thứ cảm giác* ghê tởm, mà bây giờ đây ông chỉ còn *chút tư tưởng* ghê tởm mà thôi vậy. cho nên, ngay lúc ấy, ông có cái ý quyết liệt chia lìa, mà bấy giờ đây, ông chỉ còn cái tư tưởng phảng phất ngậu ngùi của sự chia lia mà thôi...

Có thế không ông ?...

*Cái nó sui ông* không tái hợp với Bà là *cái cảm giác* ghê tởm. Nhưng nó đã qua rồi, mỗi khi nghĩ tới, nó chỉ còn là cái tư tưởng ghê tởm.

*Cái nó giữ ông* chưa tái hợp với Bà là cái nhời quyết liệt kia khi đã thốt ra, là cái cử chỉ phũ phàng kia khi đã gây ra... Trong lòng ông bây giờ, cái bản năng trượng phu (force latente de la volonté virile) nó chủ động, nó đàn áp cái cảm tình, cái ngậm ngùi, cái tiếc thương.

Tự nghìn xưa, vẫn cái bản năng trượng phu ấy nó khiến người ta cương quyết rứt tình rứt nghĩa, để giữ trọn một nhời đã thốt ra, để làm trọn một việc đã chót làm.

Kinh-Kha lúc động lòng trượng phu thì khẳng khái nhận chén rượu tiễn, mà cắp gươm ra đi. Nhưng đến khi qua đò Dịch Thủy, thì cái khí lạnh của hơi thu, cái cảm giác man mát của nước thu, chừng như đã tưới nguội cái hơi men và cái khí hùng . . . nên lại mượn chén rượu, lại mượn câu hát, lại cố lấy lại cái dáng điệu khẳng khái, để tự đối lòng mình, để đàn áp lòng mình. Cứ một câu :

*« Phong tiêu tiêu, hề, Dịch Thủy hàn... »*

*Gió hiu hiu thổi, kìa nước sông Dịch nó trôi lạnh lùng*, cũng đủ rõ cái tâm trạng của Kinh Kha nó thế nào rồi . . . Thế mà vẫn gõ gươm vào thuyền hát, vẫn cắp gươm đi, vẫn đến chực ám sát vua Tần, ấy tất cả những điều ấy đều do cái bản năng trượng phu nó chủ động, nó đàn áp cảm tình, khích thích người ta làm nốt cái việc đã chót làm vậy.

Nhưng vẫn cái bản năng trượng phu ấy mà dùng cho đúng chỗ hợp thời, thì là quân tử trượng phu, — mà dùng sai chỗ, thì là tàn nhẫn, tận tình. Đến thế mà vẫn khăng khăng vì đã chót nói, vì đã chót làm, thì thật là câu chấp, hẹp hòi. Chữ tây gọi thế là de la Volonté sans discernement. Đức Khổng Tử rất trọng chữ TÍN, mà còn chê rằng : « Ngôn tất quả, hành tất tín, khăng khăng nhiên, tiểu nhân tai ! »

(*Xem tiếp trang 8*)

# Kết quả cuộc thi Tâm Lý

(*Tiếp theo trang 7*)

Cái bản năng trượng phu của ông, cái chí-khí chong sạch của ông thật rất đáng khen, song tưởng nên đem dùng vào những trường hợp cao xa tốt đẹp hơn là để sử cương quyết tận tình với người vợ đáng thương,

Ngày nay, sự đã qua lâu rồi, Bà cũng đừng quá yên chí rằng ông đã quyết liệt thì quyết liệt hẳn. Tôi tin rằng trong lòng ông bây giờ vẫn chỉ có cái tiềm lực kia nó khích động, đàn áp một cách mơ hồ, chua xót, tất cả một tấm tình nhớ thương, ngậm ngùi, chán ngán...

Một sức phản động mới đương phôi thai trong tâm não ông, nhưng vì tâm não đê tã liệt, nên chậm phát siển đó thôi. Ông đã chán ngán nông nỗi nên dù có đôi khi nhắc nhớ đến người vợ cũ, cũng vẫn lạnh lùng, rời rã, chưa buồn tái hợp đó thôi. Một nguồn sinh lực mới sẽ cứu vãn cái tâm não đau ốm của ông. Một sự gắc ngộ phi thường sẽ làm ông tỉnh cái giấc mê đương cuộc, sẽ đánh thức cái chí khí quân tử, cái tâm hồn quảng đại, và tình chung thủy của ông.

Tất cả cái không may của Bà ngày nay, là do tự lúc ở trong ổ cướp, cái tin bị đầy đọa đã không lọt đến tai ông, để dự bị sẵn cái mảnh đất xót thương thấm thía để chờ bà, — cái tin thất tiết đã không lọt đến trước tai ông để dự bị sẵn cái mảnh đất quảng đại quân tử để đón Bà. Tất cả cái khờ đáng thương, đáng yêu của Bà, là đã vội cho chồng giáp mặt, vội mong chút nhẹ cái gánh sầu tủi, mà nhãng quên mình, quên cái bụng chửa của mình, — không đưa tin ra từ trước, để làm nhẹ cái cảm giác ghê tởm bất ngờ của ông.

Than ôi, cùng một việc... ấy, mà lúc cho là ghê tởm, lúc quên không nghĩ gì đến ghê tởm, chính là tại cách nó đến từ từ hay đột ngột mà thôi. Thúy Kiều cũng mắc vào tay bợm như Bà, nhưng còn bị đầy đọa và ô uế hơn nhiều, nhưng sao lúc hội ngộ, Kim trọng lại không lấy làm ghê tởm như ông? — Bởi vì trước khi gặp nhau, chàng đã gần hiểu hết đời Kiều rồi, Nào khi trở lại vườn Thúy : « *Hỏi nàng, nàng đã bán mình chuộc cha*»

Cái tin thất tiết với mình, chàng đã biết tự đấy, thì sự ghê tởm nhạt dần đi, mà cái mảnh đất xót thương thấm thía đã để chờ sẵn nàng rồi. Lại khi ở Huyện đường, bỏi kẻ lại-già, thì cái đời trôi dạt ô uế, chàng đã rõ ngành ngọn rồi, tất cả sự hoài bão là chỉ ở chỗ gặp nàng, cái giòng tư tưởng vẫn trôi theo một ngọn không vấp mà cũng không trái. Trong sự hoài bão của chàng, chàng đã được Kiều mà không mất cái gì cả...

Còn ông, cái tin đầy đọa, cái tin có chửa, đã không đến trước lâu lâu, để dự sẵn một tâm trạng nào thích hợp ; kịp tức tái ngộ, trong sự hoài bão của ông, ông đã mất bà vợ trinh tiết ngày xưa.

Ông với Kim Trọng, sự thực như nhau, mà tâm lý khác nhau. Mong ông trông thấy cái sự thực giống nhau ấy, mà đừng để cái người quân tử trong mình ông bị mờ quáng bởi một cảm giác hốt nhiên quá mạnh.

Cùng một tiếng pháo nổ, mà đứa trẻ tinh nghịch châm hương đốt không sợ, người nhớn bị dọa, rật nẩy mình, ngoảnh lại sau lưng. Ấy chỉ vì cái tâm trạng của ta đã không dự bị trước để đón sự chiến động, cho nên không đủ lực lượng để điều hòa sức chiến động quá mạnh.

Ông với chàng Kim cảnh ngộ như nhau, mà người lấy làm mừng, người lấy làm bực. Chỉ vì có thế thôi. ông ạ! Sự thất-trinh nơi ông, bảo rằng ghê tởm, nhưng chỉ đáng thương, đáng phàn nàn, chứ không ghê tởm chút nào. Ở đời còn lắm cái đáng ghê tởm hơn, mà nhiều người lại không thấy ghê tởm.

Những chốn giang hồ, những nơi đào hát, sự thất trinh và sự thai nghén là những việc rất thường. Thế mà bao nhiêu người tới thưởng thức, bao nhiêu người tự nhận mình là trong sạch, vẫn yêu đương, vẫn lui tới, vẫn vợ chồng. Bởi vì người ta vốn đã biết rằng đây không trinh tiết, không trong sạch rồi, yên trí đi như thế, rồi lâu dần quen đi, mà không tưởng là ghê tởm nữa.

Thưa ông, xin lỗi ông, chúng tôi không được biết nhân cách của ông, chỉ thí dụ rằng : nếu ông không phải là siêu nhân, nếu ông đã có lần cùng với bạn bè vào những nơi ấy, thì nên thành thực mà công nhận rằng :

« Nếu gặp ai dễ yêu, dễ thương, có khi người ta quên hẳn cái ý nghĩ ghê tởm, mà chỉ còn biết say mê đắm đuối, toan tính việc trăm năm. . .»

(*Còn nữa*).

## Cuối tháng ba

*Tặng chị Anh Thơ tác giả Bức tranh quê*

Chưa hè, giời đã nắng chang chang,
Tu hú vừa kêu, vải mới vàng.
Hoa gạo tàn đi cho sắc đỏ
Nhập vào sắc đỏ của hoa xoan.
Mặt hồ vun đúc khối tiền sen,
Bươm bướm đông như đám rước đèn,
Ở bãi cỏ non mà lộng gió.
Bắt đầu có những cánh diều lên
Khóa hội chùa Hương đã đóng rồi,
Hội đền Hùng nữa, đám thôn tôi,
(Thôn tôi vào đám hai ngày chẵn)
Chỉ có chèo không, nhưng cũng vui.
Mọi làng đặt mã lễ kỳ-yên,
Mũ với hình nhân, ngự với thuyền.
Cho khỏi bà-nàng đi rắc đậu
Quan ôn bắt lính, khổ dân hiền,
Đường lên chợ tỉnh xa tăm-tắp,
Nắng mới, ôi chao! cát bụi mù
Các chị trong làng đi bán lụa
Giắt đầu từng nắm lá hương-nhu.

Cô Ý-NHI

## Một đêm say

Đêm say say như một ly rượu mạnh,
Lòng êm êm như suối nước ngon trong,
Con thuyền nhỏ trôi theo giòng nước lạnh,
Cả trời thơ đùa thả ý chờ mong.

Lời gió nước thầm ru hai hồn nhỏ,
Hai tim đau rủ đến để tìm quên,
Trong hương nồng trùm khắp ngàn cây cỏ
Trên giòng ngân chèo đập nước rung êm

Trời dìu dịu, sa sa trăng mờ đục,
Giải mây trôi lặng lẽ chạy theo thuyền,
Gió đùa mây, tưởng áo một nàng tiên,
Mang sữa mát xuống trần gian ban phúc

Chúng tôi muốn gió ơi! đừng vội dục,
Thời gian đi, hãy đọng ở mãi đây
Một đêm hiền chứa vạn cánh thơ say,
Mang ấp ủ cho những hồn đau khổ

(*Trên giòng Sông Đáy tặng B. những ngày ở xứ Lào*)

BÙI-LỆ-HẢI
(Th. Tb.)

# ĐÁNH BÀI GIỜ

PHÓNG - SỰ

của

CÔ TRINH

*(Tiếp theo)*

— Bà Đốc giả tiền gạo tôi.

Bà Đốc cáu tiết, chửi tuốt. Họ chửi lại. Nhưng bà Đốc vẫn hơn, vì bà Đốc ở nhà 2 từng, lại là vợ ông Đốc nên trong những lúc « đấu khẩu » ấy bà vẫn có quyền nhờ mấy thầy đội xếp can thiệp.

— Bà ta có nợ thì chúng tôi đòi.

— Song các người không có quyền làm ầm lên thế. Các người cứ đi thưa ? Hễ các người không nghe còn làm ồn ào, bổn phận cảnh binh chúng tôi sẽ bắt các người vào bóp !

Giấc ngủ của ông Đốc thành thử lại yên và bà Đốc lại càng được thể lên mặt với lũ đầy tớ : « Bà thì bỏ bóp tất ».

Nhưng từ đó, bà được đeo thêm vào cái tên chồng, cái tên « bà Đốc quịt » và khi cái việc ăn cắp đồng hồ của con gái đồ bề, bà lại được thêm cả cái tên « xoáy ».

## Một xã hội

Đây là các bà chủ, bà Chánh, bà Phó và các bà Tham . . . . . .

. . . . . .

Không biết họ khéo mượn ở đâu được những bộ mặt khinh khỉnh nghiêm nghiêm thế. Cái sập gụ chỉ vừa đủ cho 4 người ngồi, nhưng năm bà cùng có vẻ đài các ấy không ai ưa ngồi dưới ghế. Ngồi thấp đi 5 phân tây, kém cái gối tựa, họ thấy cái giá trị của người họ hình như cũng kém.

Làm sao bây giờ ? Không có lẽ bốn bà ngồi bốn góc, còn một bà ngồi giữa !

Rút cục vẫn phải một bà ngồi dưới.

Chết ! các bạn ơi, ta gọi các bà ấy là BÀ, các bà ấy không bằng lòng đâu. Phải gọi bằng CỤ. Bốn mươi tuổi: cụ. Bốn mươi lăm tuổi : cụ. Ba mươi tuổi cũng phải gọi bằng cụ : Ngày xưa các cụ nhà ta sáu mươi tuổi, có ai gọi bằng cụ thì chối đây đẩy: — Không giám, tôi mới có cháu, gọi tôi bằng bà.

Đằng này không! Họ thích được đeo tiếng cụ, tuy mỗi năm cụ vẫn sòn sòn sinh một con.

Âu cũng là cái mốt vậy.

Năm cụ ấy ngồi đánh tổ tôm gom 20$ nhưng gà lỳ ba. Đánh thế cũng là một mốt nữa. Các cụ tính rằng theo « mốt » ấy không khác gì đánh gom 100p. Nhưng gom 100p00 nhà chủ được 20p một hội. Đánh luôn một tháng thì cả 5 người cùng thua duy có chủ gá là được. Chi bằng cứ gom 20p00 nhưng gà lỳ ba thì mỗi hội chỉ mất có 4p hồ, mà ai ù ván xuông được 16$ không buồn ngủ như đánh gom năm, gom mười. Họ cười nói ba hoa, ít khi cáu gắt vì một vài trăm đối với họ, họ coi như muỗi đốt gỗ. Là họ bảo thế. Hãy nhìn họ lên bài: Nhàn nhã, chậm chạp. Họ nói chuyện : toàn những kim tiền và thế lực.

Bà tham . . . . . .

. . . . . .

. . . . . không canh bài nào là không nhắc tới « cụ lớn » :

— Ấy nhờ cụ lớn mà con bé cháu được đi tây dự đấu sảo ! Cụ lớn tử tế phạm... mình chả thèm xin, chứ xin gì mà không được.

Bốn nụ cười cùng nở. Bốn bà tỏ vẻ phục. Ta chớ lầm. Thâm tâm họ ghen ghét nhau hơn hàng thịt, hàng cá. Chỉ là những cái cười xã giao, hoặc là những cái cười mở đường cho sự khoe khoang của chính mình mình.

*(Xem trang sau)*


**Chỉ dùm cho những bạn trai, bạn gái đã trán-nản, thất-vọng**

*Về tình yêu,*
*Về mọi việc làm ăn ở đời,*
*Về việc xã giao ở xã hội,*

MỘT SỨC MẠNH THẦN KỲ MỘT PHƯƠNG PHÁP HIỆU NGHIỆM

Để đoạt mục-đích của mình và lập lại cuộc đời sáng-lạn. (Không phải là tướng số cũng không để bán một món hàng)

Xin hỏi : GIÁO-SĨ-HOÀNG
Boîte Postale n° 18 à *Nhatrang*



# Đàn - Bà

**Đời văn minh, người văn minh, bệnh phát cũng văn minh, mà nếu không có BÁ ĐẢ SƠN QUÂN Võ Văn Vân thì cuộc đời của chị em giảm bớt phần lạc thú.**

**Bệnh tử-cung có nhiều nguyên nhân :**

**1) Kinh nguyệt bất đều.**
**2) Sinh đẻ trắc trở.**
**3) Nhiễm hơi độc máu xấu trong lúc hành kinh.**
**4) Bị truyền nhiễm bệnh phong tình làm cho tử-cung sưng, tử-cung sai, tử-cung sa, có nhánh lở, làm cho đau trắng, huyết trắng ra đầm đề, khi trong khi đục như nước vo gạo, có giây có nhợ, lộn mủ, lẫn máu gương mặt xanh xao, càng ngày càng gầy còm, biếng ăn ít ngủ.**

**Quí bà quí cô đã uống nhiều thứ thuốc rồi, mà bệnh hãy còn chớ vội thất vọng, hãy hỏi những người đã dùng BÁ ĐẢ SƠN QUÂN TÁN ra sao !**

**Giá mỗi mỗi bộp lớn (10 gói uống 5 ngày) 1$20.**

*Nhà thuốc*

**VO-VAN-VAN**

SAIGON

Hanoi 108, phố Hàng Bông
Haiphong 62bis Cầu Đất
và khắp các tỉnh nơi nào treo biển



# PHÒNG TÍCH

CON CHIM

**Khi đầy hơi, khi tức ngực, chán cơm, không biết đói, ăn chậm tiêu, bụng vỗ bình bịch. Khi ăn uống rồi thì ợ, (ợ hơi hoặc ợ chua). Thường khi tức bụng khó chịu, khi đau lưng, đau ran trên vai. Người thường ngáo ngán và mỏi mệt, buồn bã chân tay, bị lâu năm, sắc da vàng, da bụng dầy. Còn nhiều chứng không kể xiết. Một liều thấy dễ chịu ngay.**

**Liều một bận uống 0$25.**
**Liều hai bận uống 0$45.**

**VU DINH TAN**

**ân tứ Kim tiền năm 1926**
***178 bis Lạchtray, Haiphong***

**Đại lý phát hành toàn tỉnh Hanoi An-Hà 13 Hàng-Mã (Cuivre) Hanoi Đại-lý phát hành khắp Đông-dương, Nam-Tân 100 phố Bonnal Haiphong. Có hơn 100 đại lý khắp Hanoi và khắp các tỉnh Trung, Nam Bắc-kỳ, Cao-mên và Lào có treo cái biển tròn.**

# DANH BAI GIO'

(Tiếp theo trang 9)

— Ấy lúc quan lớn nhà tôi còn coi tỉnh Q. cụ lớn thường mời vợ chồng tôi ăn cơm luôn. Mà tử tế thật, không lần nào là cụ lớn không ân cần tiếp đãi mình. Bà Chánh — . . . . . — nói câu ấy, bốn nụ cười kia bắt buộc cũng phải nở vì bà nào trong năm bà không cần khoe? Vẫn khoe, vẫn cười nói nhưng mắt các bà vẫn dán vào quân bài. Một bà hạ ù, bốn bà quăng ngay bài đi. Hình như chẳng ai xem bài người ù cả. Họ giả vờ (giả đò) thế, chính ra, kẻ ù hạ hết bài thì 8 con mắt đã đếm rồi. Hạ xong họ « kiểm soát » song, cứ « treo tranh » « trái bỉ » vào mà chơi! Họ chẳng nề nang gì đâu, có cái họ không dùng cái lối bắt bài sấn sổ như những hạng khác. Kẻ nhìn thấy chỗ «hớ» sẽ làm bộ vừa đùa vừa thật :

— Dình! Dình! — họ làm như đứa trẻ chơi rước kiệu bằng miệng — Cụ lớn cho tiền chúng tôi ván này rồi! ăn *tam sách* lại đề tứ lên trên!

Cụ lớn đành cười gượng rồi soa bài nói trớ: « Xin thành kính dâng làng. » Mặt cụ lớn hơi đo đỏ, có lẽ ngượng, (mắc cỡ) có lẽ tức, hoặc cả hai lẽ ấy. Cụ lớn đề ý. Cụ lớn báo thù! Cụ lớn sẽ phỗng cho « chết ». Nát mấy cũng phỗng. Vất ván bài đi cần gì! ấy là trong bụng cụ nghĩ thế chớ ngoài mặt, cụ vẫn có vẻ hiền từ lắm: « Xin phép cụ, phỗng mới có lưng »!

— Không giám cụ lớn cứ tự tiện.

Người vừa bắt bài, vô phúc lại là kẻ ngồi dưới cánh thì phải biết. Kẻ bị bắt sẽ có một cách ăn kìm vô cùng độc ác. Thí dụ bốc phải tam văn, trên bài có nhất nhị, tam văn rồi, không « nuốt » vào đâu được nữa, nhưng nếu kẻ bị bắt thầm đoán rằng người thủ ăn tam văn tốt, thì điềm nhiên hạ nhất nhị văn xuống ăn tam văn của làng, cứ đề tam văn nhà lắt lẻo trên tay! Rồi rình lúc một người nào ù, kẻ bị bắt nhanh như cắt, cầm ngay lấy phần nọc xem xem, y như tìm quân bài mình chờ, rồi chập luôn bài mình vào nọc cho mất tang.

Kẻ dưới cánh dầu có nghi ngờ kẻ trên ăn « treo tranh » đề hại mình, nhưng vẫn không đủ can đảm giằng lấy bài coi! Danh giá các cụ tưởng thường! Lỡ ra không phải thì còn mặt mũi nào!

Canh bài đã đến lúc sô xát. Kẻ được đã được đến vài trăm.

(*Còn nữa*)


VỚI
**20 NĂM KINH NGHIỆM**

bà đỡ
NGUYỄN-THỊ-VINH

sẽ làm cho các bà được vừa lòng trong khi sinh nở

**NHÀ-HỘ-SINH**
*20 Grand' Bouddha*
(Trước vườn hoa Hàng-đậu)
*Tél: 1390*

## Crème đậu nành quay nước đá

1 quả vanille.
1/2 bơ đậu nành.
3 lít nước.
4 bát đường.

Nửa bơ đậu xanh xay với 2 lít nước. Xay cho mịn như đậu nấu tào-pha. Bắc lên bếp than đun, khuấy luôn tay. Đường thắng với một lít nước chờ khi nào bột chín thì cho vào, với cả vanille. Nếu muốn giữ hương vị đậu nành đừng cho vanille. Đổ nước đậu vào cối quay kem (scrbelière) chung quanh rắc nước đá và muối, quay mạnh và đều tay. Khi nào thấy nặng, xem chừng kem đông thì ăn được.

NGUYÊN-PHONG

## Bánh Flan

3 quả trứng gà
9 thìa soupe nước lạnh
3 lạng đường cát trắng
4 thìa sữa.

Lấy fourchette đánh trứng cho nổi. — Sữa, đường, nước, quấy đều bắc lên bếp, hễ xôi thì bắc ra ngay; để nguội rồi thì cho trứng đánh sẵn vào trộn cho đều.

Một hộp beurre rửa sạch; đổ vào đó một chút nước lã với một lạng đường thắng cho có mầu vàng (như thắng đường caremel) Xong đổ các thứ trên kia vào chưng cách thủy độ hai mươi phút.

Khi bánh chín trút ra đĩa xâu. Trút nhẹ tay kẻo vỡ.

Mùa nực tới, nên ướp nước đá ăn cho mát. Để nước đá chung quanh hộp cho tới khi bánh mát lạnh hãy trút ra đĩa

## Bánh tổ yến

Dừa bánh tẻ đem thái chỉ xong đem xên nước đường. Thạch rửa sạch cho vào nước đường đun cho tan và cho thêm một chút nước gừng với nước chanh (một chút thôi)

Dừa xên rồi lấy ra xếp vào khuôn từng sợi một (không có khuôn dùng thứ chén nhỏ thay vào) rồi đổ thạch đã nấu sẵn lên. Bao giờ thạch nguội hãy lấy để đĩa.

## Mứt hạt sen

Hột sen khô bỏ vào nước ngâm: lấy hết tim, rửa lại cho sạch, đem luộc cho chín. Lúc nước luộc hạt sen đang sôi không nên để lửa to quá, hạt sen sẽ nở, lúc ngào sẽ nát không đẹp.

Lấy nước luộc hạt sen thắng nước đường cho thơm, và cho thêm chút vanille vào.

1 cân bột sen phải 300 grs đường. Nước đường thắng sền sệt thì bỏ hạt sen vào đảo qua cho đều, nhè nhẹ tay kẻo nát — Xong gạt hạt xen ra chung quanh thau, lấy nước đường ở giữa thau mà dội lên trên hạt sen cho đều. Làm thế đến khi nước đường cạn hết sẽ lấy hạt sen ra phơi.

Lúc ngào cần phải để lửa nhỏ kẻo nước đường già quá hạt sen sẽ cứng.

CÔ P. T. T


Tất cả mọi người trông đợi

**TUỔI XANH**

*của Bác-sĩ Lê-hữu-Mỹ, thường thụ Bội-Tinh tại Y-Khoa, Đại Học Đường Paris, nguyên phụ giáo tại trường Cao Đẳng Y-Khoa Đông-Dương Tựa của các bác-sĩ Galliard và Daléas. Hiệu-trưởng và giáo-sư thạc-sĩ tại trường Cao-đẳng Y-học, và Bào-chế Đông-dương.*

*TUỔI XANH là một cuốn sách khoa-học nói về việc chăn nuôi trẻ con từ lúc mới lòng cho tới khi khôn lớn. — Giảy cách cho ăn, uống, tắm rửa, may mặc. — Giảy cách phòng ngừa bệnh tật. — Chỉ dẫn thuốc thang những khi đau yếu. Không cứ giầu nghèo, ai cũng theo được.*

*TUỔI XANH sẽ trừ tiệt hết nạn « Đa sinh thiếu dưỡng ».*

*Muốn dễ nuôi con, muốn có những đàn trẻ xinh tươi như con Tây, con Nhật Bản. Muốn cải tạo giống nòi, cần phải đọc*

**TUỔI XANH**

200 trang. In đẹp. Giá 1$00

EDITION
**Lê - Cường — Hanoi**

# CHUYỆN RIÊNG

(*Tiếp theo trang 2*)

mà chàng cháo đến nỗi đòi đi phù dâu đám cưới người tình cũ của mình, và người bạn mình lại còn kiếm lời nhạo báng đắng cay ghen tị thì thực là một cái quái tượng khả ố. Con người như thế thực không đáng cho cô gần và thương hại chút nào. Mời ả đi phù dâu ấy là làm hoen ố đám cưới trong sạch của cô đấy. Còn với X. vị hôn phu của cô, cô cũng nên cương quyết nhưng khéo léo, yêu cầu chàng nếu đã cam đoan trọn bổn phận làm chồng đối với cô thì chàng nên đoạn tuyệt ả kia đi, vì cái bổn phận thứ nhất của người chồng ấy là sự chung thủy.

HỎI. — Vợ chồng tôi lấy nhau đã 10 năm, yêu quý nhau đắm. Mới đây tôi nghi chồng tôi có ngoại tình với người đàn bà, bạn thân của vợ chồng tôi. Quá nóng, nên tôi đã để lộ sự nghi ngờ ấy cho bà ta biết. Bà ta có ý phàn nàn và viết riêng một bức thư cho chồng tôi đại ý nói bà đã bị nghi oan, thực lòng bà rất chính đính. Tôi nắm lá thư ấy sé đi và giữ lại cái phong bì rồi lấy đó ra làm bằng chứng phao vu với những người quen biết rằng bà có ngoại tình với chồng tôi thực. Tôi còn bịa nhiều tiếng xấu cho bạn tôi nữa.

Đến nay tôi đã hiểu rằng bà ta và chồng tôi quả thực thanh sạch, song sự phao đồn vu cáo của tôi đã chót rồi, không thể lấy lại được. Tôi tự biết là tôi hèn hạ xấu xa lắm. Tôi muốn rửa sự hèn hạ của tôi. Song tôi không muốn tự tôi cải chính những sự và những lời của tôi đã nói. Vậy có cách nào êm ái để tôi có thể cải chính chuộc lỗi của tôi? Người đàn bà ấy có ý giận tôi lắm, nhưng hình như không thèm chấp những lời tôi đã nói xấu, tôi thấy lòng quân tử, tôi càng thêm thẹn. Có cách gì để nối lại giây thân ái trước?

Bà V. Quảng (Nam-định)

TRẢ LỜI. — Bà còn muốn tìm một cách êm ái để cải chính những lời vu cáo của bà, ấy là bà còn chưa thực hối quá. Bà chớ để cho lòng tự ái sai lầm xui bậy bà nữa. Tây triết có câu: « thực thà nửa chừng còn đáng khinh bỉ tai hại hơn là sự đối trá hẳn! » Bà nên lấy câu ấy làm răn.

Hãy công bố đường hoàng sự vu cáo của bà, với tất cả những người đã nghe bà vu cáo, hãy thành thực xin lỗi người bạn của bà, đừng kiếm những lời quanh co để tránh sự ngượng ngùng vô lý. Những người thức giả và người bạn quân tử của bà kia nghe bà tỏ lòng hối quá một cách công khai chỉ có thể cảm phục bà thôi chớ không vì thế mà khinh bỉ bà được. Còn sự nối giây thân ái với người bạn cũ, đó là tùy ở người ta, khi bà đã nhận lỗi rồi và người ta lại là người quân tử thì không có lý gì để người ta không thân lại với bà.

THU-LINH

Đã nhận được mandat của quí vị dưới đây vậy xin cảm tạ.

Ông Mai-Lĩnh (Haiphòng) cô Vũ - thị - Ngọc (hưng yên) Bà Trịnh-văn-Ngấn (Vinh) bà Phạm Phú Hoàng (Tuy hòa) bà Quan Hanh (haiphong) cô Nguyễn thị Phương (phúc yên) ông Hoàng mộng Lương (quảng ngãi) ông Nguyễn văn Tố (Kon-tum) cô Trần lệ Thu (phủ lý) bà Nguyễn văn Huấn (saigon) ông Đặng-xuân - Luyện (thái - nguyên) cô Trúc-Như (thanhhóa) có Phạm-thị Thuyết (naidương) ông Đặng Minh (Thakhek) bà Trần-thị-Phú và bà Hà-quảng-Nam (phát diệm) cô Oanh (Xiêng-Khouảng) ông Lê thành Tuân (huế) cô Lâm - song - Mai (bắc-liêu) ông Phạm-văn-Bảo (đồ sơn) cô Kim Vĩnh (phúc yên).

Ông Đặng-Minh (Thakhek) hạn báo của ông đã hết từ 23-8-40 nay ông gửi cho 2$00 đến 23 2-41 lại hết.

Nhà báo vẫn gửi báo đến ông liên tiếp chớ không hề ngừng 1 kỳ nào, sao ông không nhận được báo ông không cho biết mất số nào để cho gửi bù.

Cô Trúc Như (thanh hóa) — chúng tôi không hề nghỉ gửi báo của cô bao giờ. Vì hạn báo của cô đến 24-5-41 này mới hết, vậy sự thất lạc đó do nhà Bưu-Điện. Đã cho gửi số 103 rồi.

T. B. Đ B.

## Certificat của 25 bà đỡ có bằng tốt nghiệp ở hanoi, haiphong ký

Chúng tôi công nhận thứ « RƯỢU CHỒI HOA KỲ » dùng để soa cho các bà khi sinh nở cực kỳ hay, xưa nay chưa từng có thứ dầu thứ thuốc nào sánh kịp, lại công nhận thứ PHẤN soa rôm « CON GÀ » khi tắm xong, chấm vừa trắng mát lặn rôm khỏi ngứa lại thơm nhiều.

Chúng tôi kinh nghiệm là tốt nên ký dưới này để các bà khi hâm sản dùng thử mới biết kiến hiệu thực

16 BÀ Ở HANOI

Bà Lê-thị-Tiến, bà Trần-thị-Hòa, bà Nguyễn-thị-Quý, bà Nguyễn-thị Đoan, bà Nguyễn-thị-Hồi, bà Đinh-thị-Biên, bà Nguyễn thị Tinh, bà Đỗ-thị-Tuyết, bà Lê-thị-Tung bà Nguyễn-thị-Tiệp, bà Đào thị-Lâm, bà Nguyễn thị Hồng, bà Phạm thị-Miuh, bà Vũ-thị-Hiền, bà Trần-thị-Nhân, bà Lương-thị-Knang.

9 BÀ Ở HAIPHONG

Bà Joséphine. bà Nguyễn-thị Phương bà Lê-thị-Ngân, bà Louise Tần, bà Phạm-thị-Lan, bà Lâm-Huấn, bà Nguyễn-thi Thuyết, bà Vũ-thị-Oai, bà Nguyễn thị Thúa

*MUỐN CÓ*

**Nhà lầu, ô-tô**

**Nên mua**

**XỔ SỐ ĐÔNG - DƯƠNG**

**1$00 MỘT SỐ**

Tổng phát hành Bắc-Kỳ Lèo, Bắc Trung-Kỳ

*Établissements*

**VẠN - HÓA**

8, Hàng-Ngang. Hano

Có bán thuốc Vạn-Bảo danh tiếng chữa bệnh liệt-dương. Dùng 1 hộp đầu sẽ thấy sống dậy tấm tình xuân ở những người bất lực. Thứ cho đàn ông, đàn bà khác nhau

# ROBERT BEAU

JOAILLIER HANOI HAIPHONG

Bán và bảo lĩnh đồng hồ tốt có tiếng :

**ROLEX OMÉGA — JUDEX**

và các đồng-hồ chuông

**LA VEDETTE**

CÙNG CÁC ĐỒ TRANG SỨC



*Tháng tư đong đỗ nấu chè,*
*Ăn tết Đoan-ngọ trở về tháng năm*

**Có lẽ trong 2 tháng này là dễ mắc bệnh đau bụng đi rửa hơn hết. Ta nên dùng :**

# TÉ-CHÚNG-THUY ĐẠI-QUANG

là một thứ thuốc chữa bệnh đau bụng đi rủa rất hay ; chứng bệnh thiên thời dịch tả uống thuốc này công-hiệu lắm Mỗi lọ giá 0$10. Có mua xin nhận kỹ nhãn con **Bươm - Bướm** chữ hiệu **Đại-Quang, số 23 phố Hàng Ngang, Hanoi** mới là thuốc chính hiệu.



CHỈ CÓ PHƯƠNG THUỐC

**bí truyền này mới trị đặng Ho Lao**

**Phương thuốc chữa tuyệt bệnh ho lao, ho ra máu của cụ TRỊNH HẢI LONG (nội tổ ông đốc học Hào là một phương thuốc bí truyền mà sự công hiệu rất lạ lùng chưa từng thấy. Vì từ ngày ông đốc học Hào đem ra giúp đời thì đã cả muôn người mắc bệnh ho lao, ho ra máu, ho đàm, bệnh thường hành nóng lạnh, bệnh nặng hay lâu năm cũng đều nhờ thuốc này mà lành mạnh. Thuốc có hai thứ (5$00 và 3$50). Ở xa mua thuốc gửi mandat cho ;**

**M. Trịnh-văn-Hào**

*Directeur Ecole Villa*

**N° 110 Rue Vassoigne**

**Tân-Định** Saigon



ĐỦ CẢ CÁC MẶT HÀNG

# TƠ LỤA

***Hàng vận chơn và các thứ hoa mới lạ rất nền, tusor** (dũi) rất đẹp. Xưởng nhà dệt bán thẳng cho người mua buôn lẻ nên giá rất hạ. Các bà lịch-sự muốn dùng hoặc muốn xem hàng để biết công nghệ dệt ở Hà-đông đã tiến bộ đến bậc nào xin mời tới xưởng dệt*

**NGỌC - DUNG**

*Số 32, Négrier — Hà-Đông*

(Trước chỗ đỗ xe điện)

**Chủ nhân rất hân - hạnh tiếp rước các quý khách muốn mua hay xem hàng. Có nhận hàng gửi đi các nơi**



*— Ai dùng bích-toong cốt sắt mà không biết sự nặng của những sắt tròn.*

*— Ai làm nhà mà không biết sự nặng của tôn (lôle), sắt cạnh khế (cornière) giây thép, bù-loong, v. v...*

*— Ai làm đốc-công, làm thợ mà thường bị lúng túng bởi những công việc ở nhà máy, nên mua ngay quyển*

# KỸ NGHỆ CẨM-NANG

do Kỹ-Nghệ Tùng Thư xuất bản để làm bùa hộ thân

**Mỗi quyển giá 0$40 - Cước phí : 0$14**

*Thư và Mandat :*

**ÔNG NGUYỄN-HỮU-THĂNG**

*Trường Kỹ-Nghệ — Hanoi*



**Đã xuất bản**

**QUYỂN II**

# Han Vạn Tự Học

*của NGUYỄN-VĂN-BA*

**Sách bán rất chạy,**

**cần nhiều đại lý các nơi,**

**hoa hồng hậu**

**Xin gửi cho NGUYỄN-VĂN-BA**

*92, GIỐC-GẠCH — YEN-PHỤ — HANOI*



Imprimerie Lê-Cường 96. Route de Hué Hanoi

La gérante Lưu-thị-Yến dite Thuy-An